

Số: /KH-UBND Hải Dương, ngày tháng 01 năm 2022

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022 và Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 19 tháng 8 năm 2021 của Tỉnh ủy về cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025.

Trong những năm qua, cấp ủy, chính quyền các cấp tỉnh Hải Dương đã coi trọng và tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiều chủ trương, giải pháp nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh, trong đó trọng tâm là đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong các lĩnh vực liên quan đến hoạt động đầu tư kinh doanh; tổ chức thực hiện có kết quả các chính sách hỗ trợ của nhà nước và một số chính sách riêng của tỉnh đối với các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân. Với tinh thần vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị, trong những năm qua, môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh đã có những bước chuyển biến, đạt tiến bộ trên một số mặt¹. Cải cách hành chính có chuyển biến tích cực, nhất là về cải cách thủ tục hành chính²; hiệu lực, hiệu quả quản trị hành chính của chính quyền các cấp được nâng lên, các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong hoạt động đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp cơ bản được xử lý, tháo gỡ kịp thời đã tạo thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động, lòng tin của cộng đồng doanh nghiệp, sự hài lòng của người dân đối với các cấp chính quyền tiếp tục được nâng lên. Kết quả cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh đã góp phần quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội; thu hút các nguồn vốn cho đầu tư phát triển. Năm 2021, trong bối cảnh gặp rất nhiều khó khăn, thách thức do tác động của đại dịch COVID-19 song tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh đã đạt được những kết quả

¹ - Điểm số của một số chỉ số thành phần trong chỉ số tổng hợp năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2020 được nâng lên so với năm 2016, thứ hạng một số chỉ số được cải thiện so với các tỉnh trong vùng và so với cả nước (như các chỉ số hỗ trợ doanh nghiệp, tiếp cận đất đai, đào tạo lao động), chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2020 đứng thứ 47/63 tỉnh, thành phố, thuộc nhóm trung bình.

² - Thời gian giải quyết thủ tục hành chính trên một số lĩnh vực như: đăng ký doanh nghiệp, thẩm định dự án đầu tư, đất đai, Thuế, Hải quan, xây dựng, cấp phép lao động nước ngoài, tiếp cận điện năng... được rút ngắn so với quy định

khích lệ, vượt qua khó khăn do đại dịch gây ra, tăng tốc phát triển ở những tháng cuối năm để hoàn thành và hoàn thành vượt mức 11/14 chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Tổng sản phẩm trong tỉnh tăng 8,6%, đứng thứ 12 cả nước, đứng thứ 4 trong Vùng Đồng bằng sông Hồng.

Bên cạnh những kết quả tích cực đã đạt được, công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh còn bộc lộ những hạn chế, yếu kém. Năng lực cạnh tranh của tỉnh (chỉ số PCI) chưa có bước cải thiện đột phá, một số chỉ số thành phần có nguy cơ tụt hậu ngày càng xa so với các tỉnh trong Vùng và cả nước. Cải cách thủ tục hành chính chưa đáp ứng được yêu cầu và xu hướng phát triển trong thực tiễn; phối hợp giữa các cơ quan nhà nước trong giải quyết thủ tục hành chính, trong tháo gỡ, giải quyết khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, nhà đầu tư còn những hạn chế, một số việc qua nhiều cấp, nhiều ngành, thời gian còn kéo dài; trình tự, thủ tục dự án còn kéo dài do công tác quy hoạch chưa tốt; chất lượng một số dịch vụ hỗ trợ cho doanh nghiệp chưa cao; chưa tạo được đột phá về thu hút đầu tư; chưa thu hút được nhiều nhà đầu tư lớn, có công nghệ cao, công nghệ nguồn, công nghiệp hỗ trợ, đầu tư phát triển hạ tầng và chuyển giao công nghệ.

Những hạn chế, yếu kém nêu trên có những nguyên nhân chủ quan và khách quan, ngoài những nguyên nhân khách quan xuất phát từ môi trường thể chế, hệ thống chính sách pháp luật chung thì nguyên nhân chủ quan là chủ yếu. Còn có cấp ủy, chính quyền, Người đứng đầu cơ quan, tổ chức chưa thực sự coi nhiệm vụ cải thiện môi trường đầu tư là nhiệm vụ trọng tâm, then chốt, xuyên suốt trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị; chưa đổi mới về tư duy, còn thiếu chủ động, năng động, sáng tạo, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện. Năng lực của đội ngũ cán bộ tham mưu một số còn hạn chế, chưa đề xuất được các giải pháp có tính đột phá. Có sức lan tỏa; chưa thu hút được nhân tài; công tác đánh giá cán bộ còn hạn chế. Công tác tổ chức thực hiện, nhất là công tác kiểm tra, giám sát, xử lý sai phạm vẫn là khâu yếu. Còn thiếu cơ chế để doanh nghiệp giám sát quy trình giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan nhà nước tỉnh.

Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022 (*sau đây gọi tắt là Nghị quyết 02*); Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 19 tháng 8 năm 2021 của Tỉnh ủy về cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 – 2025 (*sau đây gọi tắt là Nghị quyết 08*), UBND tỉnh Hải Dương ban hành Kế hoạch hành động nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2022 và những năm tiếp theo với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa các chủ trương, định hướng, nhiệm vụ trọng tâm đã được nêu trong Nghị quyết 02, Nghị quyết 08 thành những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm các cấp, các ngành, các địa phương trong tỉnh cần tập trung tổ chức thực hiện trong năm 2022 và những năm tiếp theo.

2. Yêu cầu

Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị; là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị; yêu cầu phát huy cao trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện.

Xác định các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện phải đảm bảo tính trọng tâm, có tính đột phá, hướng tới giải quyết các điểm nghẽn trong môi trường đầu tư kinh doanh hiện nay. Xác định rõ trách nhiệm của từng ngành, địa phương, đơn vị.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao thứ hạng của tỉnh trên bảng xếp hạng đánh giá chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI). Tăng sức chống chịu của nền kinh tế trong bối cảnh tác động của đại dịch COVID-19. Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, phục hồi phát triển doanh nghiệp. Nâng cao điểm số, thứ hạng các chỉ số thành phần chủ yếu, chiếm tỷ trọng lớn như chỉ số: tính minh bạch; đào tạo lao động; dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp và các chỉ số ít được cải thiện, suy giảm nhằm tạo bước đột phá nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

Năm 2022, phấn đấu tăng 5 bậc trên bảng xếp hạng chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; số lượng doanh nghiệp thành lập mới tăng 10% trở lên so với năm 2021.

Phấn đấu đến năm 2025, Hải Dương là một trong số 20 tỉnh, thành phố có thứ hạng cao nhất về chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); có thứ hạng đứng trong top 5 trong các tỉnh Vùng Đồng bằng Sông Hồng. Giai đoạn 2021 - 2025, số lượng doanh nghiệp thành lập mới hàng năm tăng bình quân 15%/năm; tỷ lệ vốn đầu tư phát triển/GRDP đạt bình quân 35,4%.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ về thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19.

Tập trung thực hiện tốt chiến lược bảo phủ vac-xin tăng cường cho người dân trong tỉnh; nâng cao năng lực của hệ thống y tế, nhất là y tế tuyến cơ sở, đáp ứng yêu cầu phòng chống dịch trong tình hình mới. Xây dựng, ban hành và triển khai thực hiện kế hoạch tổng thể của tỉnh về phục hồi, phát triển kinh tế. Tổ chức thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, người lao động theo các nghị quyết của chính phủ năm 2021; triển khai hiệu quả gói hỗ trợ phục hồi kinh tế được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp bất thường lần thứ nhất vào đầu năm 2022.

2. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện, tạo bước chuyển biến đột phá, đi vào thực chất về cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính.

Phấn đấu giảm ít nhất 50% thời gian thực hiện các thủ tục đầu tư của một dự án so với thời gian thực hiện hiện nay; rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp như: đăng ký doanh nghiệp, đầu tư, đất đai, giải phóng mặt bằng, xây dựng, môi trường, thuế, hải quan, bảo hiểm, cấp phép kinh doanh có điều kiện,... Tiếp tục rà soát, đề xuất cắt giảm thủ tục hành chính, quy trình giải quyết thủ tục hành chính không cần thiết và gây phiền hà cho doanh nghiệp nhất là trong lĩnh vực đất đai, đầu tư. Đẩy mạnh xây dựng chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số; tăng tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận, giải quyết trực tuyến mức độ 3, 4 nhằm giảm bớt thời gian, chi phí thực hiện thủ tục hành chính cho doanh nghiệp.

Tiếp tục hoàn thiện và đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền gắn với tăng cường trách nhiệm giữa các cấp chính quyền trong các lĩnh vực quản lý liên quan đến hoạt động đầu tư kinh doanh của doanh nghiệp; thực hiện tốt việc giám sát kiểm tra thực hiện phân cấp, ủy quyền.

Ban hành Quy chế phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương trong thực hiện quy trình, thủ tục hành chính về đầu tư; xây dựng quy trình, thủ tục dự án minh bạch, đảm bảo nguyên tắc 5 rõ (*rõ về thủ tục; rõ về quy trình; rõ trách nhiệm của từng cơ quan liên quan; rõ thời gian; rõ kết quả và chất lượng trong quy trình giải quyết thủ tục hành chính*). Xây dựng, ban hành bộ tiêu chí đánh giá năng lực cạnh tranh cấp Sở, ngành, địa phương làm tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh đối với từng ngành, địa phương.

3. Đảm bảo tính minh bạch, tăng khả năng tiếp cận các nguồn lực của cộng đồng các doanh nghiệp.

Trong Quý I 2022, hoàn thành lập Quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Quy hoạch vùng huyện, Quy hoạch chung xây dựng, kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2021-2025) của tỉnh. Thực hiện lộ trình xây dựng phần mềm quản lý quy hoạch và công khai các quy hoạch trên môi trường mạng điện tử, tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp, nhà đầu tư tìm hiểu, nghiên cứu, đề xuất và triển khai thực hiện đầu tư, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện tốt việc công khai quy trình giải quyết thủ tục hành chính; các cơ chế, chính sách hỗ trợ, các quy định của Trung ương, của tỉnh trong lĩnh vực đầu tư kinh doanh. Rà soát, hoàn thiện quy trình, thủ tục, tạo thuận lợi nhất để các DN tiếp cận, thụ hưởng các chính sách hỗ trợ của nhà nước.

4. Nâng cao chất lượng, hiệu quả các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp.

Tập trung phục hồi thị trường lao động, gắn với nâng cao chất lượng đào tạo lao động; đẩy mạnh thực hiện phương thức liên kết, hợp tác đào tạo giữa các doanh nghiệp với các cơ sở đào tạo.

Nâng cao chất lượng các dịch vụ cung cấp điện, kho bãi, thông tin liên lạc, tín dụng ngân hàng,... Tiếp tục cải thiện chỉ số tiếp cận điện năng. Tập trung triển khai hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số; hỗ trợ khuyến khích phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp khoa học công nghệ, doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ; nâng cao năng lực cạnh tranh của của doanh nghiệp thích ứng với xu thế hội nhập và xu thế phát triển công nghệ số nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế số. Nâng cao vai trò của Hiệp hội doanh nghiệp trong liên kết phát triển, trao đổi thông tin, kinh nghiệm quản trị doanh nghiệp.

5. Tập trung giải quyết tốt các khó khăn, vướng mắc, tạo môi trường thuận lợi, ổn định cho hoạt động đầu tư kinh doanh của doanh nghiệp.

Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, chính quyền các cấp; gắn trách nhiệm của người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị trong tổ chức đối thoại, nắm bắt, xử lý, tháo gỡ vướng mắc phát sinh của doanh nghiệp, nhà đầu tư. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật đối với doanh nghiệp; thực hiện có hiệu quả chương trình trợ giúp pháp lý, hỗ trợ doanh nghiệp bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp theo quy định của pháp luật. Nâng cao chất lượng tố tụng, xét xử, giảm thời gian giải quyết của các cơ quan tư pháp đối với các tranh chấp thương mại của doanh nghiệp. Thực hiện tốt công tác đảm bảo an ninh trật tự, tạo môi trường an toàn cho hoạt động đầu tư của các nhà đầu tư.

6. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động xúc tiến đầu tư

Tập trung hệ thống hóa cơ sở dữ liệu về xúc tiến đầu tư và chuyên nghiệp hóa các ấn phẩm, tài liệu xúc tiến đầu tư theo chuẩn quốc tế để tạo điểm nhấn quảng bá, giới thiệu đến các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Đẩy mạnh xúc tiến đầu tư theo chiều sâu, hướng đến các nhà đầu tư trọng điểm, có tiềm lực, uy tín trong và ngoài nước. Coi trọng thực hiện hoạt động xúc tiến đầu tư tại chỗ gắn với thực hiện các hoạt động hỗ trợ đầu tư, tạo mọi điều kiện thuận lợi đối với các doanh nghiệp, nhà đầu tư đang đầu tư kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Xây dựng, ban hành và thực hiện tốt quy định về khuyến khích thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh.

7. Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả

Tiếp tục hoàn thiện vị trí việc làm trong các cơ quan, đơn vị. Có tiêu chí cụ thể đánh giá kết quả thực hiện của cán bộ công chức, nhất là người đứng đầu làm căn cứ cho việc quy hoạch, đào tạo, phân công, bổ nhiệm cán bộ.

Đề cao, phát huy tính năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, địa phương, đơn vị trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính; đẩy mạnh kiểm tra, giám sát đối với việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức, nhất là các vị trí nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực; kiên quyết xử lý nghiêm các vi phạm, gây phiền hà, sách nhiễu doanh nghiệp.

(Có Phụ lục chi tiết kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã:

a) Căn cứ kế hoạch hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết 02, Nghị quyết 08, theo phạm vi, chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm xây dựng kế hoạch thực hiện của sở, ban, ngành, địa phương xong trước ngày 14 tháng 02 năm 2022; tổ chức triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về kết quả thực hiện kế hoạch hành động của UBND tỉnh về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh theo phạm vi, chức năng, nhiệm vụ được giao.

b) Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện của sở, ban, ngành, địa phương; phân công đơn vị trực thuộc làm đầu mối thực hiện tham mưu, hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp kết quả thực hiện.

c) Trước ngày 05 tháng 6 và ngày 05 tháng 12 hàng năm, báo cáo tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch 6 tháng và cả năm gửi Sở Kế hoạch và Đầu

tư và Văn phòng UBND tỉnh để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh tại phiên họp thường kỳ tháng 6 và cuối năm.

2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đầu mối, giúp UBND tỉnh giám sát, đôn đốc việc thực hiện của các ngành, địa phương; định kỳ 06 tháng, cuối năm tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện chung của tỉnh, báo cáo UBND tỉnh; tham mưu, đề xuất những vấn đề phát sinh (nếu có) cần chỉ đạo giải quyết trong tổ chức thực hiện kế hoạch.

3. Các cơ quan thông tin truyền thông tổ chức tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch hành động của UBND tỉnh tới các ngành, các cấp và tới các tầng lớp nhân dân, tạo sự đồng thuận xã hội trong thực hiện kế hoạch.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Lãnh đạo: VP tỉnh ủy, VP UBND tỉnh;
- Lưu VT, CV. Việt Cường (08b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Triệu Thế Hùng